

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1896 /UBND-KGVX

Bắc Giang, ngày 04 tháng 6 năm 2019

V/v báo cáo tình hình thực hiện
Luật Việc làm

Kính gửi: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

UBND tỉnh nhận được Công văn số 2039/LĐTĐBXH-VL ngày 03/6/2019 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc báo cáo tình hình thực hiện Luật Việc làm, Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến sau:

Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện Luật việc làm trên địa bàn tỉnh báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và UBND tỉnh trước ngày 24/6/2019. /.

(Kèm theo bản phô tô Công văn số 2039/BLĐTĐBXH-VL ngày 03/6/2019 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

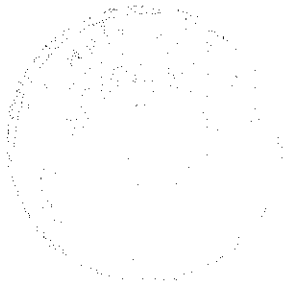
Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KGVX.

Bản điện tử:

- CT và PCT UBND tỉnh Lê Ánh Dương;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, TKCT, TH, TPKGVX.





**BỘ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: *6146* /LĐTBXH-VL

Hà Nội, ngày *03* tháng *6* năm 2019

V/v đề nghị báo cáo tình hình thực
hiện Luật Việc làm

VP.UBND TỈNH BẮC GIANG	
ĐẾN	Số: <i>10889</i>
	Ngày: <i>04/6/2019</i>
Chuyển:	

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố... *Bắc Giang*

Thực hiện Nghị quyết số 125/NQ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 23 tháng 5 năm 2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban chấp hành Trung ương khóa XII về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng hồ sơ đề nghị xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Việc làm. Đề nghị Quý cơ quan tổ chức đánh giá, báo cáo tình hình thực hiện Luật Việc làm theo đề cương kèm theo và gửi về Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội trước ngày *24* tháng *6* năm 2019.

Thông tin chi tiết xin liên hệ đồng chí Trần Hồng Hạnh, Phó trưởng phòng Chính sách việc làm, Cục Việc làm, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, số 3 ngõ 7 phố Tôn Thất Thuyết phường Dịch Vọng Hậu quận Cầu Giấy thành phố Hà Nội, di động: 0904516596, email: hanhth@molisa.gov.vn, fax: 024.38269520.

Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý cơ quan./. *Z*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Lưu: VT,VL(2).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Doãn Mậu Diệp
Doãn Mậu Diệp

ĐỀ CƯƠNG
BÁO CÁO TỔNG KẾT THI HÀNH LUẬT VIỆC LÀM
(Kèm theo Công văn số 2146/LĐT BXH-VL ngày 03/6/2019)

I. TÌNH HÌNH XÂY DỰNG VĂN BẢN HƯỚNG DẪN VÀ TRIỂN KHAI LUẬT VIỆC LÀM

1. Xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành.
2. Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện.
3. Tuyên truyền, phổ biến Luật Việc làm và các văn bản hướng dẫn thi hành.

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH CỦA LUẬT VIỆC LÀM VÀ CÁC VĂN BẢN HƯỚNG DẪN THI HÀNH

1. Về chính sách tín dụng ưu đãi tạo việc làm

a) Kết quả đạt được:

Đánh giá mặt được của các quy định pháp luật về chính sách tín dụng ưu đãi tạo việc làm và kết quả đạt được trong quá trình tổ chức thực hiện, trong đó cụ thể các kết quả sau:

- Nguồn vốn cho vay hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm, bao gồm: nguồn vốn từ Quỹ quốc gia về việc làm, nguồn vốn do Ngân hàng Chính sách xã hội huy động và nguồn ngân sách địa phương ủy thác cho vay qua Ngân hàng Chính sách xã hội;

- Doanh số cho vay;

- Số lượng người lao động được hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm, trong đó chia ra lao động nữ, lao động là người khuyết tật, lao động là người dân tộc thiểu số;

- Mức vay bình quân đối với 1 người lao động hoặc 1 dự án cơ sở sản xuất, kinh doanh;

- Tỷ lệ nợ quá hạn, nợ khoanh.

b) Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

- Tồn tại, hạn chế của các quy định pháp luật;
- Tồn tại, hạn chế trong quá trình tổ chức thực hiện các quy định pháp luật;
- Nguyên nhân.

c) Kiến nghị, đề xuất:

- Kiến nghị, đề xuất về sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật;
- Kiến nghị, đề xuất trong quá trình tổ chức thực hiện;
- Kiến nghị, đề xuất khác.

2. Về chính sách hỗ trợ chuyển dịch việc làm đối với người lao động ở khu vực nông thôn

2.1. Hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp, việc làm cho người lao động ở khu vực nông thôn

a) Kết quả đạt được:

Đánh giá mặt được của các quy định pháp luật về hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp, việc làm cho người lao động ở khu vực nông thôn và kết quả đạt được trong quá trình tổ chức thực hiện, trong đó cụ thể các kết quả sau:

- Số lượng người lao động khu vực nông thôn được hỗ trợ đào tạo nghề trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 3 tháng, trong đó số người tìm việc làm sau khi được đào tạo nghề;
- Số lượng người lao động khu vực nông thôn được tư vấn, giới thiệu việc làm tại Trung tâm dịch vụ việc làm;
- Số lượng người lao động khu vực nông thôn vay vốn từ Quỹ quốc gia về việc làm và hiệu quả vay vốn.

b) Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

- Tồn tại, hạn chế của các quy định pháp luật;
- Tồn tại, hạn chế trong quá trình tổ chức thực hiện các quy định pháp luật;
- Nguyên nhân.

c) Kiến nghị, đề xuất:

- Kiến nghị, đề xuất về sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật;
- Kiến nghị, đề xuất trong quá trình tổ chức thực hiện;
- Kiến nghị, đề xuất khác.

2.2. Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh tạo việc làm cho người lao động

a) Kết quả đạt được:

Đánh giá mặt được của các quy định pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh tạo việc làm cho người lao động và kết quả đạt được trong quá trình tổ chức thực hiện, trong đó cụ thể các kết quả sau:

- Số lượng doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh doanh tạo việc làm cho người lao động ở khu vực nông thôn được vay vốn từ Quỹ quốc gia về việc làm; doanh số cho vay, số lao động được tạo việc làm;

- Số lượng doanh nghiệp được hỗ trợ cung cấp thông tin về thị trường tiêu thụ sản phẩm.

b) Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

- Tồn tại, hạn chế của các quy định pháp luật;
- Tồn tại, hạn chế trong quá trình tổ chức thực hiện các quy định pháp luật;
- Nguyên nhân.

c) Kiến nghị, đề xuất:

- Kiến nghị, đề xuất về sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật
- Kiến nghị, đề xuất trong quá trình tổ chức thực hiện
- Kiến nghị, đề xuất khác

3. Về chính sách việc làm công

a) Kết quả đạt được:

Đánh giá mặt được của các quy định pháp luật về chính sách việc làm công và kết quả đạt được trong quá trình tổ chức thực hiện, trong đó cụ thể các kết quả sau:

- Tổng số dự án, hoạt động thực hiện chính sách việc làm công: tổng số ngày làm việc, tổng số tiền công, số người lao động được giải quyết việc làm (lao động là người dân tộc thiểu số, lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo).

- Phân loại theo chủ đầu tư:

+ Dự án, hoạt động do UBND cấp tỉnh là chủ đầu tư: số ngày làm việc, tổng số tiền công, số người lao động được giải quyết việc làm (lao động là người dân tộc thiểu số, lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo);

+ Dự án, hoạt động do UBND cấp huyện là chủ đầu tư: số ngày làm việc, tổng số tiền công, số người lao động được giải quyết việc làm (lao động là người dân tộc thiểu số, lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo);

+ Dự án, hoạt động do UBND cấp xã là chủ đầu tư: số ngày làm việc, tổng số tiền công, số người lao động được giải quyết việc làm (lao động là người dân tộc thiểu số, lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo).

- Phân loại theo hình thức lựa chọn nhà thầu:

+ Dự án, hoạt động áp dụng hình thức tham gia thực hiện của cộng đồng: số ngày làm việc, tổng số tiền công, số người lao động được giải quyết việc làm (lao động là người dân tộc thiểu số, lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo);

+ Dự án, hoạt động thực hiện các hình thức đấu thầu khác: số ngày làm việc, tổng số tiền công, số người lao động được giải quyết việc làm (lao động là người dân tộc thiểu số, lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo).

b) Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

- Tồn tại, hạn chế của các quy định pháp luật;

- Tồn tại, hạn chế trong quá trình tổ chức thực hiện các quy định pháp luật;

- Nguyên nhân.

c) Kiến nghị, đề xuất:

- Kiến nghị, đề xuất về sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật;

- Kiến nghị, đề xuất trong quá trình tổ chức thực hiện;

- Kiến nghị, đề xuất khác.

4. Về chính sách hỗ trợ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng

4.1. Hỗ trợ đào tạo nghề, ngoại ngữ, bồi dưỡng kiến thức cần thiết

a) Kết quả đạt được:

Đánh giá mặt được của các quy định pháp luật về hỗ trợ đào tạo nghề, ngoại ngữ, bồi dưỡng kiến thức cần thiết và kết quả đạt được trong quá trình tổ chức thực hiện, trong đó cụ thể các kết quả sau:

- Số lượng người được hỗ trợ đào tạo nghề, ngoại ngữ, bồi dưỡng kiến thức cần thiết (người lao động là người dân tộc thiểu số; người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo hoặc hộ bị thu hồi đất nông nghiệp; thân nhân của người có công với cách mạng);

- Mức hỗ trợ bình quân.

b) Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

- Tồn tại, hạn chế của các quy định pháp luật;

- Tồn tại, hạn chế trong quá trình tổ chức thực hiện các quy định pháp luật;

- Nguyên nhân.

c) Kiến nghị, đề xuất:

- Kiến nghị, đề xuất về sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật

- Kiến nghị, đề xuất trong quá trình tổ chức thực hiện

- Kiến nghị, đề xuất khác

4.2. Hỗ trợ đào tạo, nâng cao trình độ kỹ năng nghề để đáp ứng yêu cầu của nước tiếp nhận lao động

a) Kết quả đạt được:

Đánh giá mặt được của các quy định pháp luật về hỗ trợ đào tạo, nâng cao trình độ kỹ năng nghề để đáp ứng yêu cầu của nước tiếp nhận lao động và kết quả đạt được trong quá trình tổ chức thực hiện, trong đó cụ thể các kết quả sau:

- Số lượng người được hỗ trợ đào tạo, nâng cao trình độ kỹ năng nghề để đáp ứng yêu cầu của nước tiếp nhận lao động, trong đó phân loại theo nước tiếp nhận lao động và đối tượng lao động (người lao động là người dân tộc thiểu số; người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo hoặc hộ bị thu hồi đất nông nghiệp; thân nhân của người có công với cách mạng);

- Kinh phí hỗ trợ, mức hỗ trợ bình quân.

b) *Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:*

- Tồn tại, hạn chế của các quy định pháp luật;

- Tồn tại, hạn chế trong quá trình tổ chức thực hiện các quy định pháp luật;

- Nguyên nhân.

c) *Kiến nghị, đề xuất:*

- Kiến nghị, đề xuất về sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật;

- Kiến nghị, đề xuất trong quá trình tổ chức thực hiện;

- Kiến nghị, đề xuất khác.

4.3. Hỗ trợ vay vốn đối với người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng

a) *Kết quả đạt được:*

Đánh giá mặt được của các quy định pháp luật về chính sách tín dụng ưu đãi đối với người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng và kết quả đạt được trong quá trình tổ chức thực hiện, trong đó cụ thể các kết quả sau:

- Nguồn vốn cho vay, doanh số cho vay;

- Số lượng người lao động được hỗ trợ vay vốn đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, trong đó chia ra lao động là người dân tộc thiểu số; người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo hoặc hộ bị thu hồi đất nông nghiệp; thân nhân của người có công với cách mạng;

- Mức vay bình quân đối với 1 người lao động ;

- Tỷ lệ nợ quá hạn, nợ khoanh.

b) Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

- Tồn tại, hạn chế của các quy định pháp luật;
- Tồn tại, hạn chế trong quá trình tổ chức thực hiện các quy định pháp luật;
- Nguyên nhân.

c) Kiến nghị, đề xuất:

- Kiến nghị, đề xuất về sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật;
- Kiến nghị, đề xuất trong quá trình tổ chức thực hiện;
- Kiến nghị, đề xuất khác.

4.4. Hỗ trợ phát triển thị trường lao động ngoài nước

a) Kết quả đạt được:

Đánh giá mặt được của các quy định pháp luật về hỗ trợ phát triển thị trường lao động ngoài nước và kết quả đạt được trong quá trình tổ chức thực hiện, trong đó cụ thể các kết quả sau:

- Nghiên cứu, khảo sát thị trường lao động ngoài nước;
- Quảng bá thông tin về nguồn lao động Việt Nam;
- Xúc tiến phát triển thị trường lao động ngoài nước;
- Kinh phí thực hiện.

b) Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

- Tồn tại, hạn chế của các quy định pháp luật;
- Tồn tại, hạn chế trong quá trình tổ chức thực hiện các quy định pháp luật;
- Nguyên nhân.

c) Kiến nghị, đề xuất:

- Kiến nghị, đề xuất về sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật;
- Kiến nghị, đề xuất trong quá trình tổ chức thực hiện;

- Kiến nghị, đề xuất khác.

5. Về hỗ trợ tạo việc làm cho thanh niên

5.1. Đào tạo nghề cho thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, thanh niên tình nguyện hoàn thành nhiệm vụ thực hiện chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội

a) *Kết quả đạt được:*

Đánh giá mặt được của các quy định pháp luật về đào tạo nghề cho thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, thanh niên tình nguyện hoàn thành nhiệm vụ thực hiện chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội và kết quả đạt được trong quá trình tổ chức thực hiện, trong đó cụ thể các kết quả sau:

- Số lượng thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, thanh niên tình nguyện hoàn thành nhiệm vụ thực hiện chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội được hỗ trợ đào tạo nghề (chia theo từng loại);

- Nghề chủ yếu được đào tạo;

- Tỷ lệ tìm được việc làm sau khi hoàn thành khóa đào tạo;

- Kinh phí hỗ trợ đào tạo, mức hỗ trợ kinh phí bình quân.

b) *Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:*

- Tồn tại, hạn chế của các quy định pháp luật;

- Tồn tại, hạn chế trong quá trình tổ chức thực hiện các quy định pháp luật;

- Nguyên nhân.

c) *Kiến nghị, đề xuất:*

- Kiến nghị, đề xuất về sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật;

- Kiến nghị, đề xuất trong quá trình tổ chức thực hiện;

- Kiến nghị, đề xuất khác.

5.2. Hỗ trợ thanh niên lập nghiệp, khởi sự doanh nghiệp

a) *Kết quả đạt được:*

Đánh giá mặt được của các quy định pháp luật về hỗ trợ thanh niên lập nghiệp, khởi sự doanh nghiệp và kết quả đạt được trong quá trình tổ chức thực hiện, trong đó cụ thể các kết quả sau:

- Tư vấn, định hướng nghề nghiệp;
- Đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng tìm việc và làm việc;
- Tham gia chương trình thực tập làm việc tại doanh nghiệp, tổ chức;
- Cung cấp kiến thức về pháp luật, quản trị doanh nghiệp và các vấn đề có liên quan;

- Đào tạo, bồi dưỡng kiến thức khởi sự doanh nghiệp.

b) Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

- Tồn tại, hạn chế của các quy định pháp luật;
- Tồn tại, hạn chế trong quá trình tổ chức thực hiện các quy định pháp luật;
- Nguyên nhân.

c) Kiến nghị, đề xuất:

- Kiến nghị, đề xuất về sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật;
- Kiến nghị, đề xuất trong quá trình tổ chức thực hiện;
- Kiến nghị, đề xuất khác.

6. Về thông tin thị trường lao động

a) Kết quả đạt được:

Đánh giá mặt được của các quy định pháp luật về thông tin thị trường lao động và kết quả đạt được trong quá trình tổ chức thực hiện, trong đó cụ thể các kết quả sau:

- Hệ thống chỉ tiêu thống kê về thị trường lao động;
- Thu thập, lưu trữ, tổng hợp thông tin thị trường lao động;
- Cung cấp thông tin thị trường lao động;

- Phân tích, dự báo và phổ biến thông tin thị trường lao động.

b) Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

- Tồn tại, hạn chế của các quy định pháp luật;
- Tồn tại, hạn chế trong quá trình tổ chức thực hiện các quy định pháp luật;
- Nguyên nhân.

c) Kiến nghị, đề xuất:

- Kiến nghị, đề xuất về sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật;
- Kiến nghị, đề xuất trong quá trình tổ chức thực hiện;
- Kiến nghị, đề xuất khác.

7. Về đánh giá, cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia

a) Kết quả đạt được:

Đánh giá mặt được của các quy định pháp luật về đánh giá, cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia và kết quả đạt được trong quá trình tổ chức thực hiện, trong đó cụ thể các kết quả sau:

- Số lượng tổ chức được cấp giấy chứng nhận hoạt động đánh giá, cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia;

- Số lượng người được cấp thẻ đánh giá viên kỹ năng nghề quốc gia (bậc trình độ kỹ năng nghề từ bậc 1 đến bậc 2, từ bậc 1 đến bậc 3, từ bậc 1 đến bậc 4, từ bậc 1 đến bậc 5);

- Số lượng bộ tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia được xây dựng và công bố;

- Số lượng người tham dự đánh giá, cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia theo bậc trình độ kỹ năng nghề và số lượng người đạt yêu cầu được cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia.

b) Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

- Tồn tại, hạn chế của các quy định pháp luật;
- Tồn tại, hạn chế trong quá trình tổ chức thực hiện các quy định pháp luật;

- Nguyên nhân.

c) *Kiến nghị, đề xuất:*

- Kiến nghị, đề xuất về sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật;
- Kiến nghị, đề xuất trong quá trình tổ chức thực hiện;
- Kiến nghị, đề xuất khác.

8. Về tổ chức và hoạt động dịch vụ việc làm

a) *Kết quả đạt được:*

Đánh giá mặt được của các quy định pháp luật về tổ chức và hoạt động dịch vụ việc làm và kết quả đạt được trong quá trình tổ chức thực hiện, trong đó cụ thể các kết quả sau:

- Mạng lưới trung tâm dịch vụ việc làm trên địa bàn tỉnh;
- Bộ máy tổ chức, nhân sự, tài chính của trung tâm dịch vụ việc làm;
- Số lượng doanh nghiệp được cấp giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm;
- Kết quả hoạt động của trung tâm dịch vụ việc làm:
 - + Tư vấn, giới thiệu việc làm cho người lao động;
 - + Cung cấp thông tin thị trường lao động;
 - + Cung ứng và tuyển lao động;
 - + Thu thập thông tin thị trường lao động;
 - + Phân tích và dự báo thị trường lao động;
 - + Đào tạo kỹ năng, dạy nghề;
 - + Thực hiện chính sách bảo hiểm thất nghiệp.
- Kết quả hoạt động của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm:
 - + Tư vấn, giới thiệu việc làm cho người lao động;
 - + Cung cấp thông tin thị trường lao động;

- + Cung ứng và tuyển lao động;
- + Thu thập thông tin thị trường lao động;
- + Phân tích và dự báo thị trường lao động;
- + Đào tạo kỹ năng, dạy nghề.

b) Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

- Tồn tại, hạn chế của các quy định pháp luật;
- Tồn tại, hạn chế trong quá trình tổ chức thực hiện các quy định pháp luật;
- Nguyên nhân.

c) Kiến nghị, đề xuất:

- Kiến nghị, đề xuất về sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật;
- Kiến nghị, đề xuất trong quá trình tổ chức thực hiện;
- Kiến nghị, đề xuất khác.

9. Về bảo hiểm thất nghiệp

a) Kết quả đạt được:

Đánh giá mặt được của các quy định pháp luật về chính sách bảo hiểm thất nghiệp và kết quả đạt được trong quá trình tổ chức thực hiện, trong đó cụ thể các kết quả sau:

- Số lao động tham gia bảo hiểm thất nghiệp, tỷ lệ so với số lao động tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc;
- Mức đóng bảo hiểm thất nghiệp bình quân, tiền lương bình quân;
- Số người được hưởng bảo hiểm thất nghiệp, trong đó: số người hưởng trợ cấp thất nghiệp, số người được tư vấn, giới thiệu việc làm (tỷ lệ giới thiệu việc làm thành công), số người được hỗ trợ học nghề (nghề chủ yếu được đào tạo, tỷ lệ tìm được việc làm sau đào tạo nghề);
- Số người tạm dừng, chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp (lý do chủ yếu);
- Số người chuyển hưởng trợ cấp thất nghiệp;

- Tổ chức bộ máy thực hiện bảo hiểm thất nghiệp.

b) Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

- Tồn tại, hạn chế của các quy định pháp luật;

- Tồn tại, hạn chế trong quá trình tổ chức thực hiện các quy định pháp luật;

- Nguyên nhân.

c) Kiến nghị, đề xuất:

- Kiến nghị, đề xuất về sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật;

- Kiến nghị, đề xuất trong quá trình tổ chức thực hiện;

- Kiến nghị, đề xuất khác.

III. QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ VIỆC LÀM

1. Thanh tra, kiểm tra và giám sát tình hình thực hiện pháp luật việc làm

a) Kết quả đạt được

b) Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

c) Kiến nghị, đề xuất

2. Ứng dụng công nghệ thông tin và cải cách thủ tục hành chính trong thực hiện pháp luật việc làm

a) Kết quả đạt được

b) Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

c) Kiến nghị, đề xuất

3. Các hoạt động quản lý nhà nước về việc làm khác

a) Kết quả đạt được

b) Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

c) Kiến nghị, đề xuất

IV. CÁC VẤN ĐỀ KIẾN NGHỊ BỔ SUNG QUY ĐỊNH TRONG LUẬT VIỆC LÀM

1. Việc làm phi chính thức

2. Việc làm trong bối cảnh già hóa dân số - việc làm đối với người cao tuổi

3. Quản lý lao động trong tình hình mới

4....

(Nêu rõ sự cần thiết và nội dung cụ thể)

Ghi chú: đánh giá tình hình xây dựng văn bản và hướng dẫn thực hiện từ ngày 16 tháng 11 năm 2013, đánh giá kết quả thực hiện các chính sách từ ngày 01 tháng 01 năm 2015 đến nay.